

Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ

Nghĩa H, ngày 11 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà 214 Hùng Vương, phường V, thành phố N, tỉnh N

+ Bị đơn: Anh Bùi Đức S - Sinh năm 1965

Địa chỉ: Đội 4 thôn Lộng Điền xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghị nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Bùi Đức S.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về án phí dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Thị V và anh Bùi Đức S thỏa thuận giải quyết chị V nộp toàn bộ. Chị Nguyễn Thị V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0001712 ngày 20/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả chị Nguyễn Thị V số

tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND phường V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng